

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Ông **Trương Huy M**, sinh năm 1988. Nơi cư trú: **thôn T, xã T, Lâm Đồng**.

\* **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Lệ M1**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: **thôn T, xã T, Lâm Đồng**.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 71 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Trương Huy M** và bà **Nguyễn Thị Lệ M1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thoả thuận về việc thuận tình ly hôn giữa ông **Trương Huy M** và bà **Nguyễn Thị Lệ M1** (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/11/2011 do **UBND xã T** cấp ngày 25/11/2011).

- Về con chung: Hai bên thoả thuận thống nhất giao 02 con chung tên **Trương Tú A**, sinh ngày 20/10/2012 và **Trương Nguyễn Hải T**, sinh ngày 05/3/2017 cho ông **Trương Huy M** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên. Ông **M** không yêu cầu bà **M1** cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông **Trương Huy M** nhận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007100 ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông **Trương Huy M** 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 2 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Tân Hội;
- Đương sự;
- Lưu HS, AV.



**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đăng Vương**